

HÒA-THƯỢNG TỊNH KHÔNG

————— giảng

NIỆM PHẬT CẦU VĂNG SANH

Hòa-thượng Tịnh Không giảng
Tịnh Hải cư sĩ ghi chép
Tỳ-kheo-ni Hải Triều Âm toát yếu

Giao Quang đại sư lập nguyện chú giải kinh Thủ Lăng Nghiêm thì lâm trọng bệnh. Ngài nhất tâm niệm Phật A Di Đà cầu khởi bệnh, chú giải xong kinh xin được vãng sanh. Quả nhiên như nguyện.

Hòa-thượng Tịnh Không, một bậc cao thâm Phật Pháp nổi tiếng từ Trung Hoa ra hải ngoại. Lúc đầu tu thiền, năm 2001 ngài 75 tuổi. Tự xét tu đạo Phật phải thật chứng. Hiểu nhiều và lý thuyết giỏi chỉ là kiến giải. Cuộc đời đã xế chiều, lâm chung đi về đâu? Ngài can đảm nhìn vào sự thật. Cuối cùng chọn pháp môn niệm Phật, cương quyết giữ chặt trong tâm sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật, cầu vãng sanh cõi An Lạc. Dưới đây là sơ lược lời trong băng ngài giảng Lăng Nghiêm Chính Mạch của Tổ Giao Quang.

Kinh Lăng Nghiêm là căn bản đại thừa. Bất kể Thiên tông, Giáo tông, Mật tông, hay Tịnh-độ tông, lìa cơ sở này nhất định tu học thiếu căn bản. Bát Nhã Tâm Kinh của Bồ-tát Quán Thế Âm là nòng cốt bộ Đại Bát Nhã. Chương Niệm Phật của Đại Thế Chí Bồ-tát là tâm kinh của tông Tịnh-độ.

Kinh Lăng Nghiêm còn có tên là Như Lai Mật Nhân vì nói về Bản Giác là nhân chính yếu thành Phật. Người người sẵn có từ vô thủy mà nay quên hẳn, một bề sống theo vô minh. Mở đầu Phật dạy kỹ càng phân tách thức tâm phan duyên là căn bản sanh tử. Căn bản Bồ-đề là kiến tinh. Mười phương Như Lai khác miệng đồng lời dạy: Giải thoát hay trói buộc đều ở ngay sáu căn chúng ta, không chi khác.

Tu hành không nắm được căn bản như người làm ruộng không hạt giống, làm sao kết quả gặt hái. Người thế gian chuyên sống với sáu thức. Kinh Lăng Nghiêm chỉ điểm tánh giác trong sáu căn. An định quán chiếu là công phu tu hành. Đắc lực, Thiên tông gọi là được định. Tịnh-độ tông gọi là sự nhất tâm bất loạn. Thêm một bước tiến nữa Thiên tông gọi là chiếu kiến (minh tâm kiến tánh), Tịnh-độ tông gọi là lý nhất tâm bất loạn. Giáo tông gọi là đại khai viên giải. *Kinh Kim Cang dạy*: Quá khứ tâm bất khả đắc, hiện tại tâm bất khả đắc, vị lai tâm bất khả đắc. Chúng ta nếu buông được hết những cái bất khả đắc ấy, an định vào kim cang tam muội này liền thành Phật.

Tịnh-độ tông dụng công thế nào? Thấy sắc, nghe tiếng không động niệm, không phân biệt, không chấp trước là

định. Chuyên nghe rõ tiếng niệm Phật là tuệ. Định tuệ song tu.

Tu ở đâu? Ngay lúc sáu căn gặp sáu trần, trong sinh hoạt hàng ngày. Xử thế, đối người, tiếp vật, dụng công quán chiếu. Lăng Nghiêm lấy đức Quán Thế Âm làm mô phạm. Tịnh-độ tông thờ Đại Thế Chí Bồ-tát làm đệ nhất Tổ Sư. Đức Quán Thế Âm buông sắc thanh, tâm ý không động niệm. Người tu Tịnh-độ gặp cảnh hay không vẫn chuyên Nam Mô A Di Đà Phật.

Nam Mô, Tào dịch là quy y, nghĩa là quay về nương tựa. A DI ĐÀ: Vô lượng quang thọ. Vô Lượng Quang: Bản giác (thấy nghe hay biết hiện đang lưu lộ ở sáu căn của chúng ta). Tánh này của ai nấy xài, không phải mẹ cho. Vì vậy gọi là vô sanh. Không theo thân chết đi nên bất diệt. Vô sanh bất diệt là Vô Lượng Thọ. Phật là bậc đã thành công đắc quả

trong sự nghiệp buông xả cảnh trần, trở về mình. Kinh Lăng Nghiêm dạy: “Mười phương Phật, mười phương chúng sanh đồng một thể Phật tánh cùng ở khắp pháp giới”. Trở về với Phật chính là trở về chân tâm bản tánh của mình.

Chào nhau cũng Nam Mô A Di Đà Phật (vì ai cũng có Phật tánh, cũng là Phật). Suốt ngày mắt tai mũi lưỡi thân ý chạm cảnh, suốt ngày Nam Mô A Di Đà Phật để tự giác. Mỗi sắc mỗi thanh đều là Phật cảnh (Lăng Nghiêm giảng vạn pháp quy về Như Lai Tạng diệu chân như tánh).

Câu Nam Mô A Di Đà Phật về lý thật đúng tông chỉ Lăng Nghiêm. Về sự thì dùng niệm sanh diệt làm nhân tu nên chẳng được chọn làm đệ nhất phương tiện kế lý viên thông. Nhưng về mặt kế cơ thì có lẽ phản văn phải thua, vì hiện nay nơi nào cũng có người niệm Phật, còn phản văn thì rất ít phổ thông.

Tất cả đại kinh đều ấn định: Bồ-tát thành Phật phải trải 52 ngôi vị. Thấp nhất là Sơ Tín, đoạn kiến hoặc. Hòa-thượng Tịnh Không thú nhận: Chính tôi chưa đoạn phẩm nào, chỉ là Bồ-tát giả (danh tự Bồ-tát). Vì thế phải niệm Phật, cầu đở nghiệp vãng sanh. Bồ-tát giả sẽ thành Bồ-tát thật. Đây là cái hay đặc biệt của pháp môn Tịnh-độ. (Hòa-thượng Tịnh Không dứt câu, hội trường vỗ tay vang dậy.)

Nếu không có 48 nguyện lực và oai thần đại từ bi Phật A Di Đà gia hộ thì làm sao những kẻ nghiệp chướng sâu nặng hy vọng giải thoát. Gặp pháp môn này, tin hiểu, nhất tâm vãng làm, thật ra cũng chỉ những ai, quá khứ lâu xa nhiều kiếp phước đức thiện căn đã từng vun đắp sâu dày. Chí thành niệm Phật, oai lực bất tư nghì của danh hiệu Phật khiến tâm thể thanh tịnh mà chúng sanh không tự biết.

Đã vãng sanh không bao giờ trở về địa vị phàm phu nên gọi là bất thoái. Dần dần đầy đủ công đức vô lậu của đại Bồ-tát.



Tâm sát đạo tâm vọng không trừ, quyết định không ra khỏi vòng luân hồi sáu đạo. Chữ đoạn có 2 loại: a) Diệt đoạn như nhổ cỏ tận gốc rễ, không để còn hạt giống ngủ ngầm. b) Phục đoạn như lấy đá đè cỏ. Tuy còn chủng tử nhưng không thể phát khởi tác dụng. Tu các pháp môn khác cần đoạn diệt. Niệm Phật cầu vãng sanh dễ hơn. Còn phiền não đở nghiệp vãng sanh về cõi phàm thánh đồng cư. Dứt tuyệt phiền não thì về cảnh giới cao hơn của các bậc thánh. Đây là chỗ thù thắng của tông Tịnh-độ, không pháp môn nào sánh bằng. Dùng sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật vượt ma lực về

cảnh giới thanh tịnh. Mười phương Như Lai chẳng những tuyên dương diệu pháp khai ngộ các bậc hiền nhân mà mục tiêu khẩn thiết vẫn nhằm cứu vớt các loại tội khổ chúng sanh. Không vâng lời Phật, lâm chung hẳn theo tình tướng thọ sanh, làm sao cứu vớt?

Niệm Phật tụng kinh làm việc thiện, đem công đức hồi hướng cho lịch kiếp oan gia trái chủ, nguyện cho họ giải mê khai ngộ đồng sanh Tịnh-độ.

Có người hơi thở chưa dứt, bệnh nặng hành thân đau khổ. Gia đình muốn chích thuốc cho họ chết sớm cho đỡ khổ. Hòa-thượng Tịnh Không quyết định không cho, dạy cứ nhất tâm cầu Phật lực gia hộ.

Sau khi tắt thở, thân thức phải 24 tiếng đồng hồ (8 giờ của người Tàu) mới thoát xác. Theo người Tây Tạng thì phải 3 ngày. Trong thời gian ấy, động vào

thân thể, thân thức vẫn đau. Vậy thì dù lúc sống, họ phát nguyện hiến tặng thể xác. Lúc chết bị mổ xẻ đau đớn hối hận, tâm sân giận vừa động, lập tức rơi vào ba đường ác. Các đương sự cần lưu ý.

Thấp nhang đuổi muỗi nhớ mở cửa cho chúng có lối thoát. Nếu không là giết hại chúng.

Ấn Quang đại sư tụng kinh quy y cho rệp, quả nhiên chúng đi sạch. Chúng ta kém đức nhưng chí thành may ra cảm ứng. Cứ thử xem.

Kinh luật nhắc hàng xuất gia: Hạt gạo nặng như núi Tu Di. Nếu không liễu đạo thì kiếp sau đên nợ. Chẳng gì hơn là niệm Phật cầu vãng sanh để hoàn thành Phật đạo. Thí chủ cúng dường chẳng những hưởng phước mà còn kết duyên giải thoát.

Lịch sử Ấn Độ ghi chuyện: Vua A Dục rất tin kính Tam-bảo, cho cả hoàng tử

công chúa xuất gia. Ngày vua lâm chung, quan hầu ngử gật, đánh rớt chiếc quạt vào mặt vua. Vua giận lắm. Ngay lúc ấy tắt hơi. Thần thức đọa làm mãng xà. Hoàng tử nhập định, biết tình cảnh liền thuyết pháp cho mãng xà tỉnh ngộ, thoát xác sinh thiên.

Lại có một gia đình kia, chồng bệnh rồi qua đời. Vợ gục bên chồng khóc than thảm thiết. Một thời gian sau, cảm thấy khó chịu trong mũi, cô xỉ ra thì một con sâu vắng xuống đất. Cô định lấy chân di cho nó chết. Vị Tăng tới cầu siêu cho chồng cô vội ngăn và bảo: Chồng cô bình thường đáng sinh thiên. Nhưng lúc cuối cùng, vì cảm động những tiếng than khóc thiết tha của cô, khởi tâm ái luyến nên đã hóa thành con sâu đó. Giết nó thì tình nghĩa trở thành oán thù. Cô phải nhất tâm niệm Phật cho nó và nguyện từ nay gỡ giải buộc ràng. Vị

Tăng thuyết pháp chúc nguyện cho con sâu siêu thoát.

Đại Thế Chí Bồ-tát dạy chúng ta nhiếp cả sáu căn tức là viên mãn giới học. Tịnh niệm nối tiếp là định tuệ. Đủ ba vô lậu học, tịnh nghiệp thành công.

Kinh Vô Lượng Thọ: Mười phương chúng sanh cầu về cõi Phật, dù không thể tu công đức lớn làm hạnh Samôn cũng phải phát tâm Bồ-đề, vâng giữ trai giới, chuyên niệm Phật A Di Đà, tùy sức tu phước thiện, xây tháp cất chùa, in kinh tạo tượng, cúng dường Samôn, treo phan thắp đèn, dâng hoa thắp hương. Bồ thí Phật pháp để cứu vãn thế đạo nhân tâm. Tận lực làm việc này, công đức vô lượng. Hồi hướng phát nguyện sanh về lạc quốc.

Kinh A Di Đà: Ai sanh về cõi An Lạc cũng thành nhất sanh bổ xứ. Số sanh sang đấy hiện tại không thể đếm. Chỉ có

thể nói là vô lượng vô biên. Công đức Phật A Di Đà như thế nên mười phương chư Phật đều dùng tướng lưỡi rộng dài che khắp ba ngàn đại thiên thế giới khuyên khắp chúng sanh nên tin niệm hồng danh để được tẩm mình vào biển công đức ấy.

Kinh Niệm Phật Ba La Mật: Bởi vậy mà ta Thích Ca Mâu Ni Phật Thế Tôn, hôm nay xác quyết: Vãng sanh cõi An Lạc là thành Phật. Muốn vãng sanh phải chí thành niệm hồng danh A Di Đà Phật. Danh hiệu Phật vô biên công đức, vô lượng diệu dụng, quang minh oai lực không thể nghĩ bàn.

Niệm Phật với tâm đại từ đại bi mong cho pháp giới chúng sanh đồng giải thoát thì tâm tương ứng với Phật. Phàm phu ở cõi Ta Bà chỉ có đọa lạc. Nếu niệm Phật đời nghiệp vãng sanh về

An Lạc liền dự ngôi bất thoái, sống chung với thánh hiền, bảo đảm tiến dần lên ngôi Phật. Hàng ngày chim giảng đạo. Gió rung lá cây diễn pháp âm. Uống nước tám công đức tiêu hết tội chướng, tăng trưởng Bồ-đề tâm. Thầy là Phật. Bạn toàn Bồ-tát. Vì thế đức Thích Ca ân cần khuyên: Thiện nam thiện nữ nghe kinh tin rồi thì nên phát nguyện sanh về cõi kia.

LỜI CẦU XIN CỦA TỊNH HẢI CƯ SĨ:

Đây là sách hướng dẫn ra khỏi luân hồi sanh tử. Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật chỉ có một bản hoài này! Ai có sách trong tay, vâng lời Phật trì trai giữ giới niệm Phật, quyết định vãng sanh. Xin thương đến bao người chưa biết đến pháp môn này mà tùy hoàn cảnh, hết lòng phổ biến bằng mọi cách.

Cha mẹ chúng tôi sống dư dả nhưng giờ phút này đang ở phương trời nào? Xót xa nghe kinh dạy: Sống không tu tập, lâm chung phần đông sa đọa về ba đường khổ. Ngài Xá Lợi Phất ngẩn ngơ nhìn đàn kiến. Đã 91 kiếp rồi, bọn kiến này vẫn còn ở đây, vẫn y nguyên là thân kiến.

Thật Hiền Đại Sư dạy: Những loài đang mang lông đeo sừng kia đều đã từng là cha mẹ chúng ta trong bao kiếp luân hồi. Giun đé bướm ong đều đã thân sinh ra ta từ vô thủy sanh tử. Địa ngục rên siết, ngạ quỷ kêu gào, đâu chẳng phải là bà con quyến thuộc của chúng ta đang van cầu cứu tế. Lời Phật đã nói rành sao dám không tin? Thân người khó được mà dễ mất. Ác đạo dễ vào mà khó ra. Sự thật hãi hùng này, chúng ta bao giờ biết sợ?

Chúng tôi viết sách để sám hối vô biên độc ác đã lỡ lầm. Từ nay mỗi tuần xin để ra một ngày chuyên niệm Phật. Đem công đức cầu nguyện bốn ân ba cõi pháp giới quần sanh đồng về cõi Phật.



Kinh A Di Đà: Này Xá Lợi Phất!
Không thể ít thiện căn phước đức nhân duyên mà được vãng sanh về cõi An Lạc. Chỉ có những người một lòng chuyên niệm Phật A Di Đà, 1 ngày, 2 ngày cho đến 7 ngày. Niệm kỳ cho được nhất tâm không loạn. Người này lâm chung thấy Phật A Di Đà và thánh chúng. Nếu tâm không điên đảo liền được vãng sanh cõi Phật.

Kinh Địa Tạng: Mẫu thân vừa mất, nữ bà-la-môn bán hết nhà cửa ruộng vườn, mua sắm hương hoa vật quý lên chùa cúng Phật. Về nhà đoan tọa niệm danh hiệu Phật một ngày một đêm. Bỗng thấy mình xuống tận địa ngục, được chúa ngục cho biết mẹ cô thật có đọa nơi đây nhưng nhờ công đức cô niệm Phật nên đã sanh thiên. Tất cả những ai đồng thọ tội đều cùng giải thoát.

Công phu niệm Phật một khi đã thành khối. Không những thân bằng quyến thuộc đời này mà nhiều kiếp đời trước cũng được siêu độ. Ai không tu hành thật là có lỗi với ông bà tổ tiên.